

Số:

*Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022*

**TỜ TRÌNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông (lần 2)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khốa XIV - Kỳ họp thứ 4.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 24/NQ-

HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh Kon Tum Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh Nghị quyết số 06/NQ-HĐND, ngày 06 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Khóa XIV, Kỳ họp thứ 4 xem xét, giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông (lần 2), như sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Tại Khoản 3, Điều 63 của Luật Đầu tư công quy định trình, phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn ngân sách địa phương quy định *“Trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định kế hoạch đầu tư công năm sau của cấp mình, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án”*.

Tại khoản 2 Điều 83 Luật Đầu tư công quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu”*.

## **II. NGUYÊN TẮC, MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Nguyên tắc**

- Việc lập dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương

giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết theo từng dự án, nội dung (*phải thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt*) không vượt quá tổng mức đầu tư dự án và số vốn thuộc kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025 trừ đi số vốn đã được giao trong kế hoạch năm 2022 và phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2023. Đối với vốn sự nghiệp phải phù hợp với khả năng cân đối ngân sách

- Việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Ưu tiên phân bổ vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước; thanh toán hết nợ đọng xây dựng cơ bản (*nếu có*); (ii) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 để phát huy hiệu quả đầu tư; (iii) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; trong đó phần đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; (iv) Phân bổ vốn cho dự án có tính chất liên vùng, giao thông cấp bách, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, xử lý sạt lở, bờ suối, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu; (v) Phân bổ vốn cho các nội dung hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng nhằm đảm bảo đời sống, phát triển kinh tế,....;

- Không bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2023 cho các dự án, nhiệm vụ không thuộc nhiệm vụ chi các Chương trình mục tiêu quốc gia.

## **2. Mục đích:**

- Từng bước đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, góp phần thực hiện đạt được các mục tiêu, định hướng theo các Nghị

quyết, chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của huyện.

- Đảm bảo cho việc huy động và cân đối bố trí các nguồn vốn, đồng thời là cơ sở để các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai thực hiện và quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đảm bảo việc phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển được công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

- Đưa ra danh mục các dự án, nhiệm vụ và mức vốn bố trí cho từng dự án, nhiệm vụ theo từng nguồn vốn thuộc kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, đồng thời đề xuất một số giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia của huyện để Hội đồng nhân dân huyện xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

**3. Quan điểm chỉ đạo:** Dự thảo Nghị quyết phải tuân thủ theo các quy định tại Luật Đầu tư công và các Nghị định, hướng dẫn của Trung ương. Việc lựa chọn danh mục dự án, nội dung và mức vốn bố trí cho từng dự án, nội dung để đưa vào thực hiện trong kế hoạch năm 2023 phải phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đảm bảo khả năng cân đối ngân sách và hoàn thành đúng tiến độ.

### III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 2397/UBND-KTTH ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Công văn số 2174/SKHĐT-TH, ngày 27/7/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan chủ trì (*Phòng Tài chính – Kế hoạch*) tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét trình Hội đồng nhân dân huyện Khóa XIV, Kỳ họp thứ 4.

### IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN NGHỊ QUYẾT

**1. Bố cục của Nghị quyết:** Nghị quyết gồm có 3 Điều, nội dung cơ bản của các điều như sau:

- Điều 1: Mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

- Điều 2: Dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

- Điều 3: Tổ chức thực hiện.

## **2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết:**

Trên cơ sở số liệu dự kiến Kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông do các Sở ngành của tỉnh cung cấp, UBND huyện đã ban hành Tờ trình số 252/TTr-UBND, ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc xin ý kiến đối với phương án phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

Tuy nhiên, ngày 28 tháng 11 năm 2022, UBND huyện nhận được số liệu dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách địa phương của huyện năm 2023 do các Sở Kế hoạch và Đầu tư<sup>1</sup> cung cấp có chênh lệch khá lớn so với số liệu trước đây đã được UBND huyện xin ý kiến tại Tờ trình số 252/TTr-UBND, ngày 24 tháng 11 năm 2022. Cụ thể, Tăng Kế hoạch vốn sự nghiệp dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với tổng kinh phí 10.880 triệu đồng và Tăng Kế hoạch vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh 50 triệu đồng; tăng thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM 100 triệu đồng.

Do đó, để HĐND huyện quyết định sát với tình hình thực tế. UBND huyện xin ý kiến đối với phương án phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông lần 2, cụ thể như sau:

Phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông là: 192.019 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 124.892 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 67.127 triệu đồng, cho các đơn vị, địa phương để thực các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 106.897 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 72.674 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 34.223 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 71.972 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 42.218 triệu đồng, Vốn sự nghiệp: 29.754 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 13.150 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển 10.000 triệu đồng, vốn sự nghiệp 3.150 triệu đồng.

### ***Phân bổ theo cấp huyện và cấp xã như sau:***

---

<sup>1</sup> Tờ trình số 211/TTr-UBND, ngày 25 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh.

- Phân bổ 89.301/192.019 triệu đồng (*chiếm 46,51%*) tổng kế hoạch vốn, bao gồm 70.634/124.892 triệu đồng (*chiếm 56,55%*) vốn đầu tư phát triển và 18.667/67.127 triệu đồng (*chiếm 27,81%*) vốn sự nghiệp cho các phòng, ban, đơn vị.

- Phân bổ 96.561/192.019 triệu đồng (*chiếm 50,29%*) tổng kế hoạch vốn, bao gồm 54.258/124.892 triệu đồng (*chiếm 43,45%*) vốn đầu tư phát triển và 42.303/67.127 triệu đồng (*chiếm 63,02%*) vốn sự nghiệp cho các xã.

- Phân bổ tập trung (*phân bổ chi tiết khi đủ điều kiện*): 6.157/192.019 triệu đồng chiếm 3,2% tổng kế hoạch vốn và 6.157/67.127 triệu đồng chiếm 9,17% vốn sự nghiệp.

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

Trên đây là dự kiến Phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Tư Mợ Rông. Sau khi được HĐND tỉnh thông qua, được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn chính thức, UBND huyện sẽ điều chỉnh lại cho phù hợp.

*(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 252/TTr-UBND, ngày 24 tháng 11 năm 2022 của UBND huyện).*

## **V. HỒ SƠ GỬI KÈM THEO**

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản có liên quan.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Khóa XIV, Kỳ họp thứ 4 xem xét, quyết định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Huyện ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Trung Mạnh**